TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MÈO VẠC
TỈNH HÀ GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 02/2025/HS-ST
Ngày 15-01-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MÈO VẠC, TỈNH HÀ GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà: Nguyễn Thị Thúy Yên

Các Hội thẩm nhân dân: Bà: Sùng Thị Máy

Ông: Ngô Chí Cường

- Thư ký phiên tòa: bà Trần Thúy An, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa: Ông: Vàng Mí Chứ, Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2025, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 28/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2025/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Thào Thị M (tên gọi khác: không có), sinh ngày 17/5/1975 tại huyện M1, tỉnh H; nơi cư trú: thôn H1, xã T, huyện M1, tỉnh H; nghề nghiệp: làm nương; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thào Chá P (đã chết) và bà Lầu Thị D (đã chết); chồng: Trương Minh N (đã chết); con: có 02 (hai) con, con lớn sinh năm 1997, con nhỏ sinh năm 2002; CCCD số 00..., Cục CSQLHC về TTXH cấp ngày ...; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày 18/3/2007 bị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang xử phạt 08 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy tại bản án số 11/2007/HSST (đã được xóa án tích).

Bị cáo bị tạm giữ ngày 20/8/2024, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang, có mặt.

2. Phàn Vần T1 (tên gọi khác: không có), sinh ngày 16/7/1958 tại huyện M1, tỉnh H; nơi cư trú: thôn S, xã S1, huyện M1, tỉnh H; nghề nghiệp: làm nương; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phàn Phủ V (đã chết) và bà Vàng Mẩy T2 (đã chết); vợ: Phàn Mẩy T3, sinh năm 1969; con: có 07 (bẩy) con, con lớn sinh năm 1991, con nhỏ sinh năm 2007; CCCD số 00..., Cục CSQLHC về TTXH cấp ngày ...; tiền án: không;

Tiền sự: Ngày 22/12/2023 bị Công an huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy tại Quyết định số 00003/QĐ-XPHC.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 20/8/2024, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang, có mặt.

3. Phàn Mí S2 (tên gọi khác: không có), sinh ngày 27/5/1983 tại huyện M1, tỉnh H; nơi cư trú: thôn S, xã S1, huyện M1, tỉnh H; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phàn Chí V1, sinh năm 1956 và bà Vàng Mẩy S3, sinh năm 1959; vợ: Phàn Thị M2, sinh năm 1979; con: có 02 (hai) con, con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2000; CCCD số 00..., Cục CSQLHC về TTXH cấp ngày ...; tiền án: không;

Tiền sự: Ngày 10/01/2024 bị Công an huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy tại Quyết định số 00010-QĐ-XPHC.

Nhân thân: Tại bản án số 04/2011/HSST ngày 17/7/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (đã được xóa án tích).

Bị cáo bị tạm giữ ngày 20/8/2024, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Thào Thị M, Phàn Mí S2: ông Nguyễn Xuân Giang, Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm TGPLNN tỉnh Hà Giang, xin xét xử vắng mặt, gửi luận cứ bào chữa.

Người phiên dịch tiếng Mông: Mua Mí Chứ, sinh năm 1971; địa chỉ: xã Pải Lủng, huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang, có mặt.

Người phiên dịch tiếng Dao: Phàn Minh Pú, sinh năm 1981; địa chỉ: thị trấn Mèo Vạc, huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 00 phút ngày 20/8/2024, tại tuyến đường tỉnh lộ 176 thuộc thôn Há Súa, xã Tả Lủng, huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang, Tổ công tác Công an huyện Mèo Vạc bắt quả tang bị cáo Phàn Mí S2 đang có hành vi tàng trữ 04 *(bốn)* gói giấy nhỏ màu trắng bên trong đều chứa chất bột, cục màu trắng ngà *(là ma túy loại heroine),* S2 khai nhận vào khoảng hơn 13 giờ cùng ngày S2 đến nhà của bị cáo Thào Thị M để mua 04 *(bốn)* tép ma túy heroine về sử dụng cho bản thân.

Hồi 16 giờ 00 phút ngày 20/8/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mèo Vạc tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo Thào Thị M thuộc thôn H1, xã T, huyện Mèo Vạc. Tại thời điểm tiến hành khám xét có mặt bị cáo Phàn Vần T1. Phàn Vần T1 đã tự nguyện giao nộp 01 (*một*) gói giấy màu trắng được cuộn lại (*loại giấy mềm*) kích thước (*3,5x02*)cm, bên trong có 03 (*ba*) gói giấy nhỏ màu trắng kích thước tương đồng nhau (*02x0,5*)cm. Tiến hành mở lần lượt các gói giấy nhỏ này bên trong đều chứa chất dạng cục, bột màu trắng ngà (nghi là ma tuý heroine) cùng số tiền 940.000đ (*chín trăm bốn mươi nghìn*

đồng). Kết quả khám xét chỗ ở của Thào Thị M, Tổ công tác đã tạm giữ, thu giữ những đồ vật tài sản gồm: 01 (*một*) gói giấy nhỏ màu trắng kích thước (*02x0,5*)cm, bên trong gói giấy có chất dạng bột, cục màu trắng ngà (nghi là ma tuý heroine) trong chiếc khẩu trang màu trắng ở trong túi áo bò màu xanh treo ở dây treo quần áo; 01(*một*) gói giấy nhỏ màu trắng kích thước *(2,5x01)*cm, bên trong gói giấy này có chứa chất dạng cục, bột màu trắng ngà (nghi là ma tuý heroine) được gói bằng mảnh vải màu hồng nhạt cất giấu trong túi vải màu xanh đặt trên ghế cạnh giường ngủ; số tiền 1.500.000đ (*một triệu năm trăm nghìn đồng*) phát hiện bên trong túi quần bên trái mà Mỷ đang mặc cùng nhiều đồ vật, tài sản khác có liên quan.

Thào Thị M khai nhận quen biết với S2 trong thời gian hai người đang chấp hành án tại Trại giam Quyết Tiến - Bộ Công an. Khoảng cuối tháng 7 đầu tháng 8/2024, sau khi đi làm thuê ở tỉnh Bắc Giang trở về nhà, M nghe mọi người nói ở gần nhà S2 có Phàn Lão C *(sinh năm: 1993, ở cùng thôn với S2)* bán ma túy heroine nên M đã liên hệ và mua ma tuý của C ba lần, cụ thể:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 16 giờ ngày đầu tháng 8/2024 *(M không nhớ ngày cụ thể),* M một mình bắt xe khách từ nhà đến nhà của C, thấy nhà C mở cửa nên M đi vào nhà nhưng không thấy ai nên M đi xuống gian bếp thì gặp C, tại đây M mua của C 500.000đ *(năm trăm nghìn đồng)* ma tuý, C cầm tiền rồi đưa cho M một gói giấy màu trắng, M cầm lấy gói giấy rồi mở ra thì thấy bên trong là ma túy heroine dạng cục, màu trắng. Lúc này, do đang lên cơn thèm sử dụng ma tuý nên M đã chích một phần nhỏ từ gói ma túy này ra cho vào ống xi lanh có gắn kim tiêm *(M chuẩn bị sẵn)*, còn gói ma tuý thì M sử dụng mảnh giấy gói lại như cũ rồi cất vào trong túi quần. Sau đó, M xin C một cốc nước để pha ma túy ở trong ống xi lanh rồi sử dụng ma tuý tại gian nhà bếp của C bằng hình thức chích. Sau khi sử dụng xong, trong khi chờ xe khách thì M xin số điện thoại của C thì C đồng ý và dặn M khi nào cần mua ma tuý thì gọi điện trước cho C. Khoảng 20 giờ cùng ngày, M bắt xe khách đi về. Đến sáng hôm sau, M sử dụng mảnh vải màu hồng nhạt gói ma tuý lại rồi cất vào trong túi vải màu xanh đặt trên ghế ở trong buồng ngủ của mình. Mỗi khi lên cơn thèm sử dụng ma tuý M lại chích ra một phần nhỏ để sử dụng. M cũng nảy sinh ý định nếu có ai hỏi thì sẽ bán ma tuý để kiếm lời.

Lần thứ hai: Khoảng một tuần sau *(M không nhớ ngày cụ thể)*, do có sẵn tiền, đồng thời muốn có ma tuý để bán nên M tiếp tục mua 01 gói ma tuý trị giá 500.000đ *(năm trăm nghìn đồng)* của C. Đến sáng hôm sau khi mua được ma tuý, M sử dụng dao lam cắt nhỏ ma tuý thành dạng cục, bột rồi tiếp tục sử dụng dao lam cắt tờ giấy trắng thành các mảnh giấy nhỏ khác nhau với mục đích dùng để gói ma tuý. M chia ma tuý được bốn phần, trong đó, ba phần M sử dụng các mảnh giấy gói lại được ba gói, đối với phần còn lại M tiếp tục chia ra thành hai phần và sử dụng các mảnh giấy gói lại được hai gói nhỏ.

Lần thứ ba: Khoảng 16 giờ ngày 17/8/2024, M tiếp tục gọi điện cho C để mua ma tuý với số tiền 500.000đ *(năm trăm nghìn đồng).* Sau khi C đồng ý thì M đi đến nhà C để mua ma tuý, lần này cũng như các lần trước đó M và C mua bán

ma tuý với nhau tại gian nhà bếp của C. Sau khi mua được ma tuý, M đi về nhà rồi chia gói ma tuý này được bốn gói nhỏ vào sáng hôm sau.

Khoảng 12 giờ, ngày 20/8/2024 khi M đang ở nhà thì có Phàn Vần T1 đến nhà và hỏi mua ma tuý, M đồng ý và bán cho T1 03 tép ma tuý với giá 600.000đ, M lấy 03 tép ma tuý từ túi quần đưa cho T1, T1 lấy 600.000đ đưa lại cho M và nhận ma tuý, sau đó T1 ngồi tại nhà M hút thuốc lào. Khoảng 12 giờ 45 phút cùng ngày có Phàn Mí S2 đến nhà M hỏi mua ma tuý, M đồng ý bán cho S2 05 gói ma tuý với giá 900.000đ. Khi nhận ma tuý xong, S2 đi khỏi nhà M thì Tổ công tác Công an huyện Mèo Vạc tiến hành khám xét khẩn cấp tại nhà của M.

Phàn Vần T1 khai nhận: Khoảng 10 giờ ngày 20/8/2024, T1 lên cơn đau ngực, đau đầu và khó thở *(trước đó T1 thường tìm ma tuý heroine để sử dụng với mục đích cho đỡ đau, T1 cũng là con nghiện ma tuý).* Đồng thời, trong thời gian này T1 nghe mọi người nói M vừa đi làm thuê ở tỉnh Bắc Giang về và có ma tuý heroine để bán nên T1 một mình đi bộ từ nhà theo đường tỉnh lộ 176 đến nhà M. T1 thấy một nam thanh niên (không rõ tên tuổi địa chỉ) điều khiển xe máy đi về hướng xã Tả Lủng nên T1 đã xin đi nhờ thì người này đồng ý. Khoảng 20 phút, sau khi đi đến đoạn đường ở gần nhà M thì T1 xuống xe rồi đi vào nhà M *(còn người thanh niên kia đi đâu thì T1 không biết)*. Lúc này, T1 thấy M đang ở gần bếp nên T1 ngồi xuống ghế ở cạnh bàn uống nước và hỏi M *"có ma túy không bán cho ông một ít?"*, lúc đầu M trả lời: *"không có"*, T1 nói tiếp: *"có thì cho tôi mua sáu trăm nghìn để làm thuốc vì tôi đang bị bệnh ung thư"* nên M đồng ý và nói: *"tôi để cho ông ba gói"*. Ngay sau đó, M lấy trong túi quần của mình đang mặc ra ba gói nhỏ ma tuý đưa cho T1 cùng mảnh giấy vệ sinh *(loại giấy mềm)* với mục đích cho T1 sử dụng giấy để gói ma tuý lại, T1 cầm lấy ba gói ma tuý rồi sử dụng mảnh giấy mềm gói ma tuý lại thành một gói, cất vào trong túi áo bên trái của mình đang mặc rồi lấy 600.000đ *(sáu trăm nghìn đồng)* gồm ba tờ tiền mệnh giá hai trăm nghìn đồng ở trong ví ra đưa cho M, M cầm tiền rồi cất vào trong túi quần bên trái của mình. Do vẫn bị đau ngực nên T1 vẫn tiếp tục ngồi ở bên cạnh bàn uống nước vừa ngồi nghỉ vừa hút thuốc cho đến khi ổ công tác Công an huyện Mèo Vạc đến khám xét khẩn cấp nhà của M.

Phàn Mí S2 khai nhận: Khoảng hơn 12 giờ ngày 20/8/2024, trong khi S2 đang đứng ở trước cửa nhà của mình tại thôn S, xã S1, huyện M1thì thấy T4 *(không rõ năm sinh địa chỉ, là người quen chơi với S2 từ trước)* rủ S2 hút ma tuý nhưng S2 trả lời không có tiền. T4 hỏi tiếp: "*Mày hỏi đâu xem có không, để đi mua giúp tao*" thì S2 trả lời: "*không có*", T4 nói tiếp: "*Mày hỏi ở đâu có thì tao đưa tiền cho mày đi mua, tao đi chở bò ở Tả Lủng*". Ngay sau đó, T4 điều khiển xe ô tô đi về hướng xã Tả Lủng. Lúc này, do biết M có ma tuý nên S2 gọi điện cho M hỏi: "*có thuốc không*?", lúc đầu M trả lời: "*không có*", S2 nói tiếp: "*có thì để cho em hai ba con*" thì M đồng ý rồi tắt máy. Sau đó, S2 đi vào trong bếp lấy bơm kim tiêm có gắn xi lanh *(đã qua sử dụng)* cho vào vòi nước, hút một ít nước vào trong ống xi lanh rồi cất trong túi áo ngực với mục đích mang theo để sử dụng ma túy. Tiếp đó, S2 đi ra trước cửa nhà và đi nhờ xe *(một người đàn ông không rõ tên tuổi địa chỉ)* đến đoạn đường gần hồ treo xã Tả Lủng, huyện Mèo Vạc thì xuống xe. S2 tiếp tục đi bộ về hướng xã

Tả Lủng được khoảng 50 mét thì thấy ô tô của T4 đang đỗ ở bên cạnh đường, thấy T4 đang ngồi ở trên xe nên S2 nói: "*đưa tiền đây để anh đi lấy*", nghe vậy, T4 đồng ý và đưa cho S2 số tiền 1.000.000đ (*một triệu đồng*). Sau đó, S2 đi bộ đến nhà M (*cách vị trí S2 gặp T4 khoảng 300 mét*). Đến nơi, S2 nhìn thấy M đang ngồi ở gần bếp, còn T1 ngồi ở gần bàn uống nước. Lúc này, S2 đi đến gần vị trí của M và nói: "*chị để cho em bốn con rưỡi*" đồng thời đưa cho M số tiền 900.000đ (*chín trăm nghìn đồng*) là tiền T4 đưa cho S2. S2 giữ lại một trăm nghìn đồng với mục đích để bắt xe đi về. M cầm tiền rồi cất vào trong túi quần *(cùng với số tiền mà T1 mua ma tuý trước đó)*. Sau đó, M đi vào trong buồng ngủ lấy bốn gói ma tuý ở trong túi quần đang mặc rồi sử dụng mảnh giấy (*loại giấy mềm, màu vàng nhạt*) gói bốn gói ma tuý lại thành một gói. Do S2 đưa cho M số tiền 900.000đ (*Chín trăm nghìn đồng*) nên M lấy thêm một gói nhỏ ma tuý được cất ở trong túi áo bò treo ở dây treo quần áo rồi đi ra đưa cho S2. S2 cầm gói ma tuý và đi ra vị trí ở gần đường nhựa *(cách nhà M khoảng 03 đến 04 mét)*. Do lên cơn thèm sử dụng ma tuý nên S2 lấy ống xi lanh có gắn kim tiêm mà mình mang theo trước đó ra, rồi lấy ma tuý sử dụng bằng hình thức chích. Khoảng hai đến ba phút, sau khi sử dụng ma túy xong S2 ném mảnh giấy dùng để gói ma túy cùng chiếc xi lanh ra bụi cỏ rồi đi lên phía đường nhựa để đi về. Khi S2 đi lên đến đường nhựa thì bị Tổ công tác Công an huyện Mèo Vạc phát hiện, bắt quả tang.

Căn cứ vào lời khai của Thào Thị M, ngày 20/8/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mèo Vạc đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở của Phàn Lão C tại thôn S, xã S1, huyện M1, kết quả khám xét không thu giữ, tạm giữ đồ vật gì có liên quan.

Tiến hành kiểm tra, xét nghiệm tình trạng ma tuý đối với Thào Thị M, Phàn Mí 2, Phàn Vần T1, kết quả Thào Thị M, Phàn Mí S2, Phàn Vần T1 đều dương tính với ma tuý loại Morphine (MOP).

Tiến hành cân tịnh xác định khối lượng số tang vật nghi là ma túy Heroine đã phát hiện, thu giữ khi bắt quả tang Phàn Mí S2; số tang vật nghi là ma túy Heroine do Phàn Vần T1 tự nguyện giao nộp và số tang vật nghi là ma túy phát hiện, thu giữ khi tiến hành khám xét chỗ ở của Thào Thị M. Kết quả: số tang vật phát hiện, thu giữ của Phàn Mí S2 là **0,299g** (*không phẩy hai trăm chín mươi chín gam*) được ký hiệu từ A1 đến A4; số tang vật phát hiện, thu giữ khi khám xét chỗ ở của Thào Thị M là **0,186g** (*không phẩy một trăm tám mươi sáu gam*), ký hiệu A5, A6 và số tang vật do Phàn Vần T1 giao nộp là **0,235g** (*không phẩy hai trăm ba mươi năm gam*), ký hiệu từ A7 đến A9.

Tại bản kết luận giám định số 313/KL-KTHS ngày 25/8/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang kết luận: Toàn bộ mẫu vật gửi giám định ký hiệu từ A1 đến A9 đều là ma túy, loại Heroin *(Heroine)*. Heroin *(Heroine)* có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015 *(sửa đổi bổ sung năm 2017)* và Nghị định số: 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Tại bản kết luận giám định số 324/KL-KTHS ngày 07/09/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang kết luận: Toàn bộ số tiền gửi giám định *(gồm 08 tờ tiền Việt Nam)* là tiền thật.

Tại báo cáo chi tiết lịch sử liên lạc thoại của Tập đoàn Công nghiệp viễn thông Quân đội Viettel Hà Giang hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo cùng các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ.

*** Vật chứng thu giữ**: Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang đã tiến hành thu giữ những vật chứng, đồ vật sau:

- Đối với Phàn Mí S2:

+ 01 *(một)* gói giấy màu nâu nhạt, loại giấy mềm, bên trong gói giấy này có 04 *(bốn)* gói giấy nhỏ màu trắng *(có kích thước tương đồng nhau là 2,2 x 0,7cm)*, trong đó 02 *(hai)* gói có chữ viết và dòng kẻ màu đen, tiến hành mở 04 *(bốn)* gói giấy này bên trong đều chứa chất bột, cục màu trắng ngà *(nghi là ma túy heroin)*.

+ 01 *(một)* chiếc điện thoại di động màu vàng bạc, loại bàn phím, mặt trước điện thoại có chữ Good, điện thoại đã qua sử dụng, không tiến hành kiểm tra tình trạng hoạt động.

+ Số tiền 156.000đ *(một trăm năm mươi sáu nghìn đồng)*, trong đó có 03 *(ba)* tờ tiền mệnh giá 50.000đ *(năm mươi nghìn đồng)*; 01 *(một)* tờ tiền mệnh giá 5.000đ *(năm nghìn đồng)* và 01 *(một)* tờ tiền mệnh giá 1.000đ *(một nghìn đồng)*.

- Đối với Phàn Vần T1:

+ 01 (*một*) gói giấy màu trắng được cuộn lại (*loại giấy mềm*) kích thước (*3,5x02*)cm, tiến hành mở gói giấy bên trong có 03 (*ba*) gói giấy nhỏ màu trắng kích thước tương đồng nhau *(02x0,5)*cm. Bên trong các gói giấy nhỏ này đều chứa chất dạng cục, bột màu trắng ngà nghi là ma tuý heroin.

+ Số tiền 940.000đ (*Chín trăm bốn mươi nghìn đồng*) gồm nhiều tờ tiền mệnh giá khác nhau.

- Đối với Thào Thị M:

+ 01 (*một*) gói giấy nhỏ màu trắng kích thước *(02x0,5)*cm, bên trong có chất dạng bột, cục màu trắng ngà nghi là ma tuý heroin được cất giấu trong chiếc khẩu trang màu trắng phát hiện tại túi áo bò bên trái *(áo bò màu xanh)*.

+ 02 (*hai*) ống xi lanh có gắn kim tiêm tại túi áo bên phải *(áo bò màu xanh)*.

+ Số tiền 2.400.000đ (*hai triệu bốn trăm nghìn đồng*) gồm nhiều tờ tiền mệnh giá khác nhau phát hiện tại túi áo khoác bên phải màu trắng xanh.

+ 01 (*một*) ống xi lanh có gắn kim tiêm phát hiện ở dưới nền nhà.

+ 01 (*một*) chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, mặt lưng màu đen có chữ Redmi, đã qua sử dụng (*không tiến hành kiểm tra hoạt động của máy*); 01 (*một*) chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, mặt lưng màu xanh có chữ Nokia, đã qua sử dụng (*không tiến hành kiểm tra hoạt động của máy*) phát hiện ở đầu giường.

+ 01 (*một*) gói giấy nhỏ màu trắng kích thước *(2,5x01)*cm bên trong có chứa chất dạng cục, bột màu trắng ngà nghi là ma tuý heroin được bộc bằng mảnh vải hồng nhạt phát hiện tại túi xách màu xanh.

+ 02 (*hai*) mảnh giấy màu trắng kích thước (12x08)cm (*loại giấy mềm, giấy vệ sinh*) phát hiện ở trên bàn uống nước.

+ Phát hiện trên người Thào Thị M: số tiền 705.000đ (*bảy trăm linh năm nghìn đồng*) gồm nhiều tờ tiền mệnh giá khác nhau tại túi quần bên phải; số tiền 1.500.000đ (*một triệu năm trăm nghìn đồng*) gồm nhiều tờ tiền mệnh giá khác nhau tại túi quần bên trái; 01 (*một*) chiếc điện thoại di động, màn hình cảm ứng, mặt lưng màu xanh có chữ Vivo, đã qua sử dụng (*không tiến hành kiểm hoạt động của máy*).

*** Vật chứng sau khi tiến hành cân tịnh, giám định:**

- Vỏ bao gói và chiếc phong bì niêm phong cũ được niêm phong vào trong một chiếc phong bì màu trắng. Mặt trước phong bì ghi chữ *"Vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ sau khi cân tịch gửi giám định của Phàn Mí S2"*, mặt sau phong bì phần mép dán có chữ ký, chữ viết, điểm chỉ của thành phần tham gia niêm phong và 03 *(ba)* hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an huyện Mèo Vạc.

- Vỏ bao gói và chiếc phong bì niêm phong cũ được niêm phong vào trong một chiếc phong bì màu trắng. Mặt trước phong bì ghi chữ *"Vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ sau khi cân tịch gửi giám định của Thào Thị M"*, mặt sau phong bì phần mép dán có chữ ký, chữ viết, điểm chỉ của thành phần tham gia niêm phong và 03 *(ba)* hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an huyện Mèo Vạc.

- Vỏ bao gói và chiếc phong bì niêm phong cũ được niêm phong vào trong một chiếc phong bì màu trắng. Mặt trước phong bì ghi chữ *"Vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ sau khi cân tịch gửi giám định của Phần Vần T1"*, mặt sau phong bì phần mép dán có chữ ký, chữ viết, điểm chỉ của thành phần tham gia niêm phong và 03 *(ba)* hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an huyện Mèo Vạc.

- Mẫu vật hoàn trả sau giám định, ký hiệu A1 đến A9 được niêm phong vào trong một chiếc phong bì màu trắng, mặt trước phong bì ghi *"Mẫu vật hoàn lại sau giám định ký hiệu A1, A2, A3, A4, A5, A6, A7, A8, A9"*, mặt sau phong bì có 02 *(hai)* hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang và chữ ký, chữ viết của các thành phần tham gia niêm phong.

- Vỏ bao gói mẫu vật và phong bì niêm phong cũ sau giám định được niêm phong vào trong một phong bì màu trắng, mặt trước phong bì ghi*"Vỏ bao gói sau giám định và 03 phong bì niêm phong cũ"*, mặt sau phong bì có 02 *(hai)* hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang và chữ ký, chữ viết của các thành phần tham gia niêm phong.

- 08 *(tám)* tờ tiền Việt Nam gửi giám định được niêm phong vào trong một chiếc phong bì màu trắng, mặt trước phong bì ghi "*Mẫu hoàn trả sau giám định*", mặt sau phong bì có 02 *(hai)* hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang và chữ ký, chữ viết của các thành phần tham gia niêm phong.

***Xử lý vật chứng**: Quá trình điều tra xét thấy một số đồ vật, tài liệu không liên quan đến vụ án, ngày 07/11/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mèo Vạc ra Quyết định xử lý vật chứng số: 305/QĐ-ĐCSHS-KTMT, tiến hành trao trả tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp, cụ thể:

- Trao trả cho chị Đặng Thị H1 *(sinh năm: 19..., trú tại: thôn H2, xã, huyện M1, là cháu của bị cáo Thào Thị M)* các tài sản gồm: số tiền 3.105.000đ *(ba triệu*

một trăm linh năm nghìn đồng) và 01 *(một)* chiếc điện thoại di động, màn hình cảm ứng, mặt lưng màu đen có chữ Redmi, đã qua sử dụng.

- Trao trả cho bà Vàng Thị V2 *(sinh năm: 19..., trú tại: thôn H2, xã T, huyện M1)* 01 chiếc điện thoại di động, màn hình cảm ứng, mặt lưng màu xanh có chữ Nokia, đã qua sử dụng.

- Trao trả cho bà Phàn Thị M2 *(sinh năm: 19..., trú tại: thôn S, xã S1, huyện M1, là vợ của bị cáo Phàn Mí S2)* số tiền 56.000đ (*năm mươi sáu nghìn đồng)*.

- Trao trả cho bà Phàn Mẩy T3 *(sinh năm:* 1969, *trú tại: thôn S4, xã S1, huyện M1, là vợ của bị cáo Phàn Vần T1) số tiền 940.000đ (chín trăm bốn mươi nghìn đồng).*

Trước cơ quan điều tra các bị cáo Thào Thị M, Phàn Vần T1, Phàn Mí S2 đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi của mình.

Tại bản Cáo trạng số 27/CT-VKSMV ngày 25 tháng 11 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang truy tố bị cáo Thào Thị M về tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251, truy tố các bị cáo Phàn Vần T1, Phàn Mí S2 về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang, đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Thào Thị M phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, các bị cáo Phàn Vần T1, Phàn Mí S2 phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Về hình phạt:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017)* xử phạt bị cáo Thào Thị M từ 08 *(tám)* năm 06 *(sáu)* tháng đến 09 *(chín)* năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (ngày 20/8/2024);

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017)* xử phạt bị cáo Phàn Mí S2 từ 03 (ba) năm đến 03 *(ba)* năm 06 *(sáu)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (ngày 20/8/2024).

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017)* xử phạt bị cáo Phàn Vần T1 từ 02 *(hai)* năm 06 *(sáu)* tháng đến 03 *(ba)* năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (ngày 20/8/2024).

- Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo Thào Thị M, Phàn Mí S2, Phàn Vần T1 theo quy định tại khoản 5 Điều 251, khoản 5 điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017)*

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy đối với vật chứng cấm tàng trữ, lưu hành, gồm:

+ 01 *(một)* chiếc phong bì màu trắng được niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi "*Mẫu vật hoàn lại sau giám định ký hiệu A1, A2, A3, A4, A5, A6, A7, A8, A9*", mặt sau phong bì có 02 *(hai)* hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang và chữ ký, chữ viết của các thành phần tham gia niêm phong. Bên trong là mẫu vật hoàn trả sau giám định, ký hiệu A1 đến A9 theo Kết luận giám định số 313/KL-KTHS ngày 25/8/2024 gồm: Mẫu vật ký hiệu A1, A2, A3, A4 có khối lượng là 0,299g *(không phẩy hai trăm chín mươi chín gam)* ma túy heroin; mẫu vật ký hiệu A5, A6 có khối lượng là 0,186g *(không phẩy một trăm tám mươi sáu gam)* ma túy heroin; mẫu vật ký hiệu A7, A8, A9 có khối lượng là 0,235g *(không phẩy hai trăm ba mươi năm gam)* ma túy heroin;

+ 01 *(một)* chiếc phong bì màu trắng đã được niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi chữ "*Vỏ bao gói sau giám định và 03 phong bì niêm phong cũ*", mặt sau phong bì có 02 *(hai)* hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang và chữ ký, chữ viết của các thành phần tham gia niêm phong. *(Theo Kết luận giám định số 313/KL-KTHS ngày 25/8/2024 và biên bản đóng gói niêm phong và giao, nhận lại đối tượng giám định)*;

+ 01 *(một)* "*Vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ sau khi cân tịnh gửi giám định của Phàn Mí S2*" trong đó: 01 *(một)* chiếc phong bì cũ sau cân tịnh gửi giám định; 04 *(bốn)* mảnh giấy nhỏ màu trắng kích thước tương đồng nhau *(3,2x3,5)*cm; 01 *(một)* mảnh giấy màu vàng nhạt *(loại giấy mềm)* kích thước *(8,5x12)*cm;

+ 01 *(một)* "*Vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ sau khi cân tịnh gửi giám định của Thào Thị M*" trong đó: 02 *(hai)* chiếc phong bì cũ sau cân tịnh gửi giám; 01 *(một)* phong bì ghi chữ "*Mảnh vải màu hồng nhạt phát hiện, tạm giữ của Thào Thị M*"; 01 *(một)* chiếc phong bì ghi chữ "*Tang vật phát hiện, thu giữ bên trong túi áo bò bên phải của Thào Thị M*"; 01 *(một)* mảnh giấy nhỏ màu trắng kích thước *(04x10)*cm; 01 *(một)* mảnh vải màu hồng nhạt kích thước *(14,5x16)*cm; 01 *(một)* chiếc khẩu trang màu trắng kích thước *(10x15)*cm; 01 *(một)* mảnh giấy nhỏ màu trắng kích thước *(3,2x3,5)*cm;

+ 01 *(một)* chiếc phong bì cũ sau cân tịnh gửi giám định trong đó: 03 *(ba)*· mảnh giấy nhỏ màu trắng kích thước tương đồng nhau *(3,2x3,5)*cm; 01 *(một)* mảnh giấy màu trắng *(loại giấy mềm)* kích thước *(10x12)*cm. "*Vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ sau khi cân tịnh gửi giám định của Phàn Vần Tỉnh*";

+ 01 *(một)* chiếc xi lanh có gắn kim tiêm, đã qua sử dụng;

+ 02 *(hai)* chiếc xi lanh có gắn kim tiêm, đã qua sử dụng;

+ 02 *(hai)* mảnh giấy màu trắng kích thước *(12x08)*cm *(loại giấy mềm, giấy vệ sinh)*;

+ 01 *(một)* chiếc điện thoại di động màu vàng bạc, loại bàn phím, mặt trước điện thoại có chữ Good, điện thoại đã qua sử dụng, không tiến hành kiểm tra tình trạng hoạt động của máy *(thu giữ của Phàn Mí S2).*

- Tịch thu sung quỹ nhà nước đối với các vật chứng, gồm:

+ Số tiền 1.600.000đ *(một triệu sáu trăm nghìn đồng)* đã được gửi vào tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang: Số tài khoản: 39490105517700000 tại Kho bạc nhà nước huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang. *(Kèm theo giấy nộp tiền ngày 26/11/2024; Lệnh thanh toán ngày 26/11/2024 của Ngân hang Nông nghiệp và phát triển nông thôn Agribank huyện Mèo Vạc)*.

+ 01 *(một)* chiếc điện thoại di động, màn hình cảm ứng, mặt lưng màu xanh có chữ Vivo, điện thoại đã qua sử dụng, không tiến hành kiểm tra tình trạng hoạt động của máy *(thu giữ của Thào Thị M)*.

Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ - UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Thào Thị M, Phàn Mí S2, Phàn Vần T1.

Tại phiên toà, các bị cáo Thào Thị M, Phàn Mí S2, Phàn Vần T1 thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, các bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ.

Người bào chữa cho các bị cáo Thào Thị M, Phàn Mí S2: nhất trí với Viện kiểm sát về tội danh, án phí, đề nghị HĐXX áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Thào Thị M từ 7 - 8 năm tù; Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Phàn Mí S2 từ 18 - 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo hối hận, xin HĐXX giảm nhẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện mèo Vạc, tỉnh Hà Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của các bị cáo Thào Thị M, Phàn Vần T1, Phàn Mí S2 tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản khám xét khẩn cấp, kết quả cân tịnh và Kết luận giám định; Biên bản làm việc về nội dung kiểm tra, xét nghiệm tình trạng ma túy, Biên bản làm việc về nội dung kiểm tra dữ liệu điện tử, Biên bản làm việc về nội dung kiểm tra lịch sử liên lạc, bản ảnh và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ căn cứ xác định: Ngày 20/8/2024 bị cáo Thào Thị M bán 03 tép ma tuý heroin trị giá 600.000 đồng cho Phàn Mí S2 và bán

05 tép ma tuý heroin trị giá 900.000 đồng cho Phàn Vần T1 tại nhà của M ở thôn H1, xã T, huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang, khối lượng số ma tuý thu giữ của Thào Thị M tại nhà là 0,186g (*không phẩy một trăm tám mươi sáu gam*); khối lượng ma tuý Phàn Mí S2 tàng trữ để sử dụng là **0,299g** (*không phẩy hai trăm chín mươi chín gam*); khối lượng ma tuý Phàn Vần T1 tàng trữ để sử dụng là **0,235g** (*không phẩy hai trăm ba mươi lăm gam*). Tại bản kết luận giám định số: 313/KL-KTHS ngày 25/8/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang kết luận: Toàn bộ mẫu vật gửi giám định ký hiệu từ A1 đến A9 đều là ma túy, loại Heroin *(Heroine)*. Heroin *(Heroine)* có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015 *(sửa đổi bổ sung năm 2017)* và Nghị định số: 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất. Như vậy đủ căn cứ xác định bị cáo Thào Thị M phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017)*, có khung hình phạt bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm; các bị cáo Phàn Vần T1, Phàn Mí S2 phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017), có khung hình phạt bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

[3] Viện kiểm sát nhân dân huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang truy tố bị cáo Thảo Thị M về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 251, truy tố các bị cáo Phàn Vần T1, Phàn Mí S2 về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo Thào Thị M là rất nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo Phàn Vần T1, Phàn Mí S2 là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về chế độ quản lý các chất ma tuý, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Chất ma tuý nói chung, heroine nói riêng là chất gây nghiện nghiêm trọng, không những huỷ hoại sức khoẻ của người sử dụng, hủy hoại đạo đức của con người, mà còn là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Các bị cáo hoàn toàn nhận thức được tác hại của chất ma túy đối với bản thân, gia đình, xã hội và hành vi của các bị cáo là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo Thào Thị M vẫn bất chấp pháp luật trực tiếp liên hệ mua ma tuý về vừa để sử dụng và vừa bán kiếm lời, các bị cáo Phàn Vần T1, Phàn Mí S2 vẫn bất chấp pháp luật tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân. Cần xét xử các bị cáo mức án nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, để giáo dục các bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Về nhân thân:

[6] Bị cáo Thào Thị M đã từng bị xét xử về tội Mua bán trái phép chất ma tuý, tuy đến ngày bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma tuý (ngày 20/8/2024) bị cáo đã được xoá án tích nhưng bị cáo không coi bản án trên là bài học để sau khi chấp hành xong hình phạt trở về địa phương, bị cáo phấn đấu tu dưỡng để trở thành người công dân có ích cho xã hội mà bị cáo lại tiếp tục phạm

tội, thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Hành vi mua bán trái phép chất ma tuý của bị cáo là một trong những nguyên nhân làm gia tăng tệ nạn ma tuý và các tệ nạn khác, gây mất tình hình trật tự trị an trên địa bàn.

[7] Bị cáo Phàn Mí S2 đã từng bị xét xử về tội Mua bán trái phép chất ma tuý (đã được xoá án tích), đến ngày phạm tội (20/8/2024) bị cáo còn tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo không lấy đó làm bài học, không chịu cải tạo, tu dưỡng bản thân mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội tàng trữ trái phép chất ma tuý, hành vi của bị cáo thể hiện ý thức coi thường pháp luật.

[8] Bị cáo Phàn Vần T1 đang còn tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân, bị cáo biết được tác hại của ma tuý, việc mua ma tuý về tàng trữ để sử dụng cho bản thân đã tiếp tay cho người bán ma tuý, ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương.

[9] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS.

[10] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Thào Thị M, Phàn Vần T1, Phàn Mí S2 thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đều là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn của tỉnh, được áp dụng tình tiết giảm nhẹ hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[11] Hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[12] Cần ra quyết định tiếp tục tạm giam các bị cáo Thào Thị M, Phàn Mí S2, Phàn vần T1 để đảm bảo thi hành án.

[13] Về vật chứng: Những vật chứng thu giữ là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy; vật chứng còn giá trị sử dụng tịch thu sung quỹ Nhà nước theo quy định của điều 47 BLHS, điều 106 BLTTHS.

[14] Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của các bị cáo là hành vi vi phạm hành chính, Công an huyện Mèo Vạc đã ra các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền là phù hợp.

[15] Đối với Phàn Lão C: theo lời khai của Thào Thị M xác định C là người đã bán ma tuý cho M ba lần, hiện nay C không có mặt tại nơi cư trú, không xác định được C đang làm gì, ở đâu, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mèo Vạc ra Quyết định truy tìm đối với C, khi có kết quả sẽ tiến hành áp dụng các biện pháp điều tra làm rõ hành vi của C nếu có đủ căn cứ thì sẽ xử lý sau, Hội đồng xét xử không đề cập.

[16] Đối với người đàn ông tên T4: S2 khai S2 quen biết và gặp T4 hai lần, T4 trực tiếp đưa tiền cho S2 1.000.000đ đi mua ma tuý, tuy nhiên bản thân S2 chỉ nghe người này giới thiệu tên là T4, nhà ở xã L, huyện M1, T4 làm nghề buôn bán bò, còn cụ thể địa chỉ của T4 ở đâu thì S2 không biết. Cơ quan điều tra không có đủ cơ sở để truy tìm T4 theo lời khai của Phàn Mí S2.

[17] Đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[18] Đề nghị của Người bào chữa cho bị cáo Thào Thị M, Thào Mí S2 chưa phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các bị cáo có nhân thân xấu.

[19] Về án phí: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, có đơn xin miễn án phí, căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016- UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội miễn án phí HSST cho các bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Tội danh*:

Tuyên bố: Bị cáo Thào Thị M phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, các bị cáo Phàn Mí S2, Phàn Vần T1 phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. *Hình phạt*:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017):* Xử phạt bị cáo Thào Thị M 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (ngày 20/8/2024);

Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự quyết định tạm giam bị cáo Thào Thị M với thời hạn là 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017):* Xử phạt bị cáo Phàn Mí S2 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (ngày 20/8/2024).

Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự quyết định tạm giam bị cáo Phàn Mí S2 với thời hạn là 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017):* Xử phạt bị cáo Phàn Vần T1 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (ngày 20/8/2024).

Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự quyết định tạm giam bị cáo Phàn Vần T1 với thời hạn là 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. *Vật chứng:* Áp dụng khoản 1 điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 *(một)* chiếc phong bì màu trắng được niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi "*Mẫu vật hoàn lại sau giám định ký hiệu A1, A2, A3, A4, A5, A6, A7,*

A8, A9", mặt sau phong bì có 02 *(hai)* hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang và chữ ký, chữ viết của các thành phần tham gia niêm phong. Bên trong là mẫu vật hoàn trả sau giám định, ký hiệu A1 đến A9 theo Kết luận giám định số 313/KL-KTHS ngày 25/8/2024 gồm: Mẫu vật ký hiệu A1, A2, A3, A4 có khối lượng là 0,299g *(không phẩy hai trăm chín mươi chín gam)* ma túy heroin; mẫu vật ký hiệu A5, A6 có khối lượng là 0,186g *(không phẩy một trăm tám mươi sáu gam)* ma túy heroin; mẫu vật ký hiệu A7, A8, A9 có khối lượng là 0,235g *(không phẩy hai trăm ba mươi lăm gam)* ma túy heroin;

+ 01 *(một)* chiếc phong bì màu trắng đã được niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi chữ "*Vỏ bao gói sau giám định và 03 phong bì niêm phong cũ*", mặt sau phong bì có 02 *(hai)* hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang và chữ ký, chữ viết của các thành phần tham gia niêm phong. *(Theo Kết luận giám định số 313/KL-KTHS ngày 25/8/2024 và biên bản đóng gói niêm phong và giao, nhận lại đối tượng giám định)*;

+ 01 *(một)* "*Vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ sau khi cân tịnh gửi giám định của Phàn Mí S2*" trong đó: 01 *(một)* chiếc phong bì cũ sau cân tịnh gửi giám định; 04 *(bốn)* mảnh giấy nhỏ màu trắng kích thước tương đồng nhau *(3,2 x 3,5)*cm; 01 *(một)* mảnh giấy màu vàng nhạt *(loại giấy mềm)* kích thước *(8,5 x 12)*cm;

+ 01 *(một)* "*Vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ sau khi cân tịnh gửi giám định của Thào Thị M*" trong đó: 02 *(hai)* chiếc phong bì cũ sau cân tịnh gửi giám định; 01 *(một)* phong bì ghi chữ "*Mảnh vải màu hồng nhạt phát hiện, tạm giữ của Thào Thị M*"; 01 *(một)* chiếc phong bì ghi chữ "*Tang vật phát hiện, thu giữ bên trong túi áo bò bên phải của Thào Thị M*"; 01 *(một)* mảnh giấy nhỏ màu trắng kích thước *(04 x 10)*cm; 01 *(một)* mảnh vải màu hồng nhạt kích thước *(14,5 x 16)*cm; 01 *(một)* chiếc khẩu trang màu trắng kích thước *(10 x 15)*cm; 01 *(một)* mảnh giấy nhỏ màu trắng kích thước *(3,2 x 3,5)*cm;

+ 01 *(một)* chiếc phong bì cũ sau cân tịnh gửi giám định trong đó: 03 *(ba)*· mảnh giấy nhỏ màu trắng kích thước tương đồng nhau *(3,2 x 3,5)*cm; 01 *(một)* mảnh giấy màu trắng *(loại giấy mềm)* kích thước *(10 x 12)*cm. "*Vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ sau khi cân tịnh gửi giám định của Phàn Vần T1*";

+ 01 *(một)* chiếc xi lanh có gắn kim tiêm, đã qua sử dụng;

+ 02 *(hai)* chiếc xi lanh có gắn kim tiêm, đã qua sử dụng;

+ 02 *(hai)* mảnh giấy màu trắng kích thước *(12 x 08)*cm *(loại giấy mềm, giấy vệ sinh)*;

+ 01 *(một)* chiếc điện thoại di động màu vàng bạc, loại bàn phím, mặt trước điện thoại có chữ Good, điện thoại đã qua sử dụng, không tiến hành kiểm tra tình trạng hoạt động của máy.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

+ Số tiền 1.600.000đ *(một triệu sáu trăm nghìn đồng)* đã được gửi vào tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang, số tài khoản: 39490105517700000 tại Kho bạc Nhà nước huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang *(Kèm theo giấy nộp tiền ngày 26/11/2024; Lệnh thanh toán ngày*

26/11/2024 của Ngân hang Nông nghiệp và phát triển nông thôn Agribank huyện Mèo Vạc);

+ 01 *(một)* chiếc điện thoại di động, màn hình cảm ứng, mặt lưng màu xanh có chữ Vivo, điện thoại đã qua sử dụng, không tiến hành kiểm tra tình trạng hoạt động của máy.

(Đặc điểm chi tiết của các vật chứng như Biên bản Về việc giao nhận vật chứng, tài sản giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang ngày 26/11/2024).

4. Về án phí: Áp dụng điều 135, 136 BLTTHS, điểm đ khoản 1 điều 12; 14 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Thào Thị M, Phàn Vần T1, Phàn Mí S2.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ điều 331, 333 của BLTTHS: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 15/01/2025)./.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- THADS huyện;
- Trại Tạm giam tỉnh;
- Những người tham gia tố tụng;
- HS THAHS;
- Lưu HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thúy Yên

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Sùng Thị Máy

Ngô Chí Cường

THẨM PHÁN -CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thúy Yên

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- THADS huyện;
- Trại Tạm giam tỉnh;
- Những người tham gia tố tụng;
- HS THAHS;
- Lưu HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thúy Yên

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN -CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Sùng Thị Máy Ngô Chí Cường **Nguyễn Thị Thúy Yên**

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- THADS huyện;
- Trại Tạm giam tỉnh;
- Những người tham gia tố tụng;
- HS THAHS;
- Lưu HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thúy Yên